

Số: 3282 /QĐ-UBND

Huế, ngày 07 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
thương mại quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm
2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan
đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên
thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số
367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về
thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ
phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 309/2026/NĐ-CP
ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính
theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ
công quốc gia được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung
của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về
thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ
phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 2405/QĐ-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Bộ
Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực thương mại quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ
Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3915/TTr-SCT
ngày 30 tháng 9 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 16 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thương mại quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương thành phố Huế

(Phần I. Danh mục TTHC kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho Sở Công Thương, UBND các xã, phường thực hiện các công việc sau:

1. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trước ngày 14/10/2026.

2. Niêm yết, công khai các TTHC liên quan theo hướng dẫn được UBND thành phố và Bộ Công Thương công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 10 năm 2026.

Thay thế TTHC theo thứ tự từ số 131 đến 147. Mục XX. Lĩnh vực Thương mại quốc tế, phần A. I. Danh mục 197/240 phương án đơn giản hoá thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Phụ lục kèm theo Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 24/06/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện phương án đơn giản hoá về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương.

Thay thế TTHC số 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57 mục III. Lĩnh vực Thương mại quốc tế, phần I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành Phụ lục kèm theo Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý Sở Công Thương.

Thay thế TTHC số 17-21 mục V. Lĩnh vực Thương mại quốc tế, phần A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh Phần 2. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương; UBND cấp xã Phụ lục kèm theo Quyết định số 1864/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý Sở Công Thương.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Trung tâm PVHCC thành phố;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, KSTH.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Văn Tuấn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HUẾ
(Kèm theo Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	2.000255	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa (không bao gồm các hàng hóa là gạo, đường, vật phẩm đã ghi hình, sách báo và tạp chí) (2.000255)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ hồ và hợp lệ nếu tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP; 27 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nếu tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp quy định tại khoản điểm a khoản 3 Điều 8 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	<i>Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng</i>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						tư nước ngoài tại Việt Nam.		<i>hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</i>
2	2.000370	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu bôi trơn, mỡ bôi trơn có nguồn gốc từ dầu mỏ (2.000370)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nếu tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP; 27 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nếu tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Buu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	<i>Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực</i>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
3	2.000362	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí (2.000362)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nếu tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP; 27 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nếu tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp quy định tại điểm khoản 3 Điều 8 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
4	2.000351	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP (2.000351)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nếu tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP; 27 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nếu tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp quy định tại điểm a và b khoản 3 Điều 8 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện	Không quy định.	- Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				áp dụng).		quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
5	2.000340	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (2.000340)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				(nếu đủ điều kiện áp dụng).		và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		<i>các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</i>
6	2.000330	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (2.000330)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ hoặc 27 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ đối với trường hợp điều chỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	<i>Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/N Đ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán</i>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).		động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		<i>hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</i>
7	2.000272	Cấp Giấy phép kinh doanh đồng thời với Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (2.000272)	14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ nếu tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8 Nghị định 342/2026/NĐ-CP hoặc 31 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ nếu tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến qua	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	<i>Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/N Đ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động</i>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8 Nghị định 342/2026/NĐ-CP.	Cổng Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).		ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		<i>mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</i>
8	2.000361	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế	14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP; 31 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nếu thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	<i>Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về</i>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		(ENT) (2.000361)		- Trực tuyến qua Công Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).		mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
9	1.000774	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) (1.000774)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP; 44 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nếu thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/N Đ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			342/2026/NĐ-CP.	luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).		chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
10	2.000339	Điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đối với các trường hợp thay đổi nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 24	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đủ và hợp lệ.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/N Đ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		Nghị định số 342/2026/NĐ-CP; điều chỉnh giảm diện tích cơ sở bán lẻ, thay đổi địa điểm của cơ sở bán lẻ có diện tích bán hàng mới dưới 500m ² (2.000339)		định của pháp luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).		của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
11	2.000334	Điều chỉnh tăng diện tích bán hàng của cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đủ và hợp lệ.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị, siêu thị mini, đến mức không quá 500m ² (2.000334)		quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).		03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		<i>Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</i>
12	2.000322	Điều chỉnh tăng diện tích bán hàng của cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại (2.000322)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đủ và hợp lệ.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	<i>Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/N Đ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại</i>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).		342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
13	2.002166	Điều chỉnh tăng diện tích bán hàng của cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/N Đ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, siêu thị (2.002166)		nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).		- Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		<i>Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</i>
14	2.000665	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (2.000665)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua thuê dịch	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương	<i>Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/N Đ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định</i>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).		11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
15	1.001441	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (1.001441)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đủ và hợp lệ.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật Đầu tư số	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện: Sở Công	Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				- Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).		143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Thương	<i>phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</i>
16	2.000662	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt	14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đủ và hợp lệ nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bru chính công	Không quy định.	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;	Cơ quan quyết định: UBND thành phố Cơ quan thực hiện:	<i>Căn cứ pháp lý: Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026</i>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		động (2.000662)	342/2026/NĐ-CP và 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đủ và hợp lệ nếu thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số 342/2026/NĐ-CP.	ích. - Qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (nếu đủ điều kiện áp dụng).		- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 342/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	Sở Công Thương	<i>của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam</i>

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ